

Số: /QĐ-TTPVHCC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND Thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 25/03/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố thực hiện Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính; Phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; Phê duyệt quy trình tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính; Phê duyệt quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 897/QĐ-TTPVHCC ngày 24/6/2025 của Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục TTHC (TTHC) lĩnh vực Tài chính (bao gồm các TTHC thực hiện theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 và TTHC phân luồng “Làn xanh”) thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 9140 /STC-VP ngày 30/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết 22 thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính trên địa bàn thành phố Hà Nội

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ Hành chính công và các cá nhân, tổ chức có liên quan để thiết lập quy trình điện tử giải quyết đối với các thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Sở, ban, ngành Thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; UBND xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử Thành phố;
- Trung tâm PVHCC: GD, PGD;
các phòng HCQT, TCT, KSTTHC;
- Lưu: VT, Sở TC, TTPVHCC.

GIÁM ĐỐC

Cù Ngọc Trang

Phụ lục

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ - TTPVHCC ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố)

A. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ - QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH

Stt	Tên quy trình nội bộ, quy trình điện tử	Ký hiệu
I	Quy trình nội bộ, quy trình điện tử thuộc phạm vi chức năng giải quyết của Sở Tài chính Hà Nội	
1.	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	QTS-ĐTVN-01
2.	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	QTS-ĐTVN-02
3.	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	QTS-ĐTVN-03
4.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	QTS-ĐTVN-04
5.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	QTS-ĐTVN-05
6.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	QTS-ĐTVN-06
7.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	QTS-ĐTVN-07
8.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	QTS-ĐTVN-08
9.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	QTS-ĐTVN-09

10.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	QTS-ĐTVN-10
11.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	QTS-ĐTVN-11
12.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	QTS-ĐTVN-12
13.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	QTS-ĐTVN-13
14.	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	QTS-ĐTVN-14
15.	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	QTS-ĐTVN-15
16.	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	QTS-ĐTVN-16
17.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	QTS-ĐTVN-17
18.	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	QTS-ĐTVN-18
19.	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	QTS-ĐTVN-19
20.	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	QTS-ĐTVN-20
21.	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	QTS-ĐTVN-21

22.	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	QTS-ĐTVN-22
-----	---	-------------

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH

I. Quy trình: Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh (QTS-ĐTVN-01)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa¹.

Stt	Tên hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư.	x	
2	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư.		x

¹ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

3	Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.		x
4	Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.		x
5	Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC.		x
6	Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 04		Không quy định	Không quy định	Một phần

ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định chấp thuận nhà đầu tư chấp thuận nhà đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính.				
---	--	--	--	--

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư, Mẫu A.I.5	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021)
2	Quyết định chấp thuận nhà đầu tư, Mẫu A.II.5	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021)

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
----------	------------------------	--------------------	-----------------------------

Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	¼ ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình Lãnh đạo ký và gửi về các cơ quan liên quan để xin ý kiến.	03 ngày làm việc

Bước 4 Lấy ý kiến thẩm định	Cơ quan liên quan cho ý kiến và gửi về Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến thẩm định	07 ngày
Bước 5 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định tiến hành thiết lập dự thảo: Báo cáo thẩm định; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.	3½ ngày
Bước 6 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 7 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	02 ngày
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư	½ ngày
Bước 9 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	04 ngày
Bước 10 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	½ ngày làm việc

Bước 11 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính
------------------------	---	---	----------------

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

II. Quy trình: Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh (QTS-ĐTVN-02).

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa²

STT	Tên hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1.	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư.	x	
2.	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư.	x	
3.	Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư.		x
4.	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng.		x
5.	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (nếu có).		x
6.	Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC).		x
7.	Một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 2 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
-----	-----------------------------	----------------

² Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
-----	--------------	---------------

1	Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (Trường hợp chuyển nhượng dự án không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư) theo Mẫu A.I.11.b	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021)
2	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh theo Mẫu A.I.12	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021)
3	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Mẫu A.II.6	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021)

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	1/4 ngày làm việc

Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	$\frac{1}{4}$ ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình Lãnh đạo ký và gửi về các cơ quan liên quan để xin ý kiến.	03 ngày làm việc
Bước 4 Lấy ý kiến thẩm định	Cơ quan liên quan cho ý kiến và gửi về Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến thẩm định	07 ngày
Bước 5 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định tiến hành thiết lập dự thảo: Báo cáo thẩm định; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.	$3\frac{1}{2}$ ngày

Bước 6 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 7 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	02 ngày
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư	½ ngày
Bước 9 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	04 ngày
Bước 10 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	½ ngày làm việc
Bước 11 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

III. Quy trình: Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (QTS-ĐTVN-03).

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa³.

ST T	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	- Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất bao gồm:		
1.1	+ Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận;	x	
1.2	+ Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;		x
1.3	+ Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; báo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư;		x

³ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

1.4	+ Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. <i>Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư;</i>	X	
1.5	+ Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư;		X
1.6	+ Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ;		X
1.7	+ Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC;		X
1.8	+ Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có);		X
1.9	+ Tài liệu, giấy tờ giải trình đề xuất hình thức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 33 Luật Đầu tư gồm:		X
-	i) Bản sao Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua; giấy tờ chứng minh đất đã được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có) trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai		X
-	ii) Bản sao Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua; giấy tờ chứng minh đất chưa được giải phóng mặt bằng (nếu có), tài liệu giải trình khác (nếu có) trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư thông qua		X

	đầu thầu dự án có sử dụng đất. Trong trường hợp này, đề xuất dự án đầu tư xác định sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư của dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng, không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trường hợp đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về xã hội hóa, pháp luật chuyên ngành, tài liệu giải trình căn cứ pháp lý và điều kiện áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư thông qua đầu thầu theo quy định của pháp luật về xã hội hóa, pháp luật chuyên ngành;		
-	iii) Tài liệu chứng minh dự án không thuộc Danh mục dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua; bản sao hợp lệ Quyết định giao đất hoặc quyết định cho thuê đất, hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư có quyền sử dụng đất theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 29 của Luật Đầu tư;		X
-	iiii) Bản sao hợp lệ văn bản của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền chấp thuận việc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư và bản sao hợp lệ các giấy tờ, văn bản khác thỏa thuận sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư trong trường hợp đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 29 của Luật Đầu tư.		
-	+ Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, ngoài các nội dung quy định tại điểm d khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư, đề xuất dự án đầu tư bổ sung các nội dung: thuyết minh việc triển khai dự án đầu tư đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; dự kiến phân chia dự án		

	thành phần (nếu có); sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội; sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án. Đối với các dự án đầu tư xây dựng còn lại thì bổ sung dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có);		
-	+ Trường hợp dự án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập, trong đó đề xuất lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu, ngoài các nội dung quy định tại điểm d khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư, đề xuất dự án đầu tư bổ sung sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án theo quy định pháp luật về đấu thầu. Sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư của dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng, không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư		
2	- Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập bao gồm:		
2.1	+ Tờ trình chấp thuận chủ trương đầu tư	x	
2.2	+ Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án, điều kiện thu hồi đất đối với dự án thuộc diện thu hồi đất, dự kiến nhu cầu sử dụng đất (nếu có); đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; dự kiến hình thức lựa chọn nhà đầu tư và điều kiện đối với nhà đầu tư (nếu có); cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có). Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư.	x	

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
-----	-----------------------------	----------------

1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
-----	--------------	---------------

1	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư theo Mẫu A.I.1 ban hành kèm theo Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT	Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021)
2	Đề xuất dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập (Điểm b khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư) theo Mẫu A.I.2 ban hành kèm theo Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT;	Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021)
3	Đề xuất dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Điểm d khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư) theo Mẫu A.I.3 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021;

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	¼ ngày làm việc

Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình Lãnh đạo ký và gửi về các cơ quan liên quan để xin ý kiến.	03 ngày làm việc
Bước 4 Lấy ý kiến thẩm định	Cơ quan liên quan cho ý kiến và gửi về Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến thẩm định	07 ngày
Bước 5 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định tiến hành thiết lập dự thảo: Báo cáo thẩm định; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.	3½ ngày
Bước 6 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo	02 ngày

Phê duyệt		thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư	½ ngày
Bước 9 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	04 ngày
Bước 10 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	½ ngày làm việc
Bước 11 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

IV. Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (QTS-ĐTVN-04).

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu;

- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa⁴.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư;	x	
2	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh;	x	
3	Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức;	x	
4	Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư (nếu có).		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	

⁴ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	
---	---	--

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận điều chỉnh dự án đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

Stt	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh khác) theo Mẫu A.I.11.h ban hành kèm theo Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT;	Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021)

2	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh theo Mẫu A.I.12 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021)
---	--	--

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	¼ ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC.	03 ngày làm việc

		Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình Lãnh đạo ký và gửi về các cơ quan liên quan để xin ý kiến.	
Bước 4 Lấy ý kiến thẩm định	Cơ quan liên quan cho ý kiến và gửi về Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến thẩm định	07 ngày
Bước 5 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định tiến hành thiết lập dự thảo: Báo cáo thẩm định; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.	3½ ngày
Bước 6 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 7 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	02 ngày
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư	½ ngày
Bước 9 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	04 ngày

Bước 10 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	1/2 ngày làm việc
Bước 11 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

V. Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (QTS-ĐTVN-05).

5.1 Trường hợp điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

- Quyết định số 09/QĐ-KH&ĐT ngày 03/01/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.

- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa⁵.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận	x	
2	Tài liệu liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư.		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

⁵ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

Stt	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp điều chỉnh khác), mẫu A.I.11.h	Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT.

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc

Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/8 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	1. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo mẫu quy định trình Lãnh đạo phòng. Cập nhật thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trên Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài	1,5 ngày làm việc
Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	- Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài, Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo Ủy quyền.	¼ ngày làm việc 1/8 ngày làm việc
Bước 5 Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ,	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	30 phút

kết quả giải quyết			
Bước 6 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

5.2 Trường hợp điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND

Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

- Quyết định số 09/QĐ-KH&ĐT ngày 03/01/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.

- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa⁶.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư	x	
2	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh;	x	
3	Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức;	x	
4	Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có).		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	

⁶ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không quy định	Không quy định	Một phần
---	--	----------------	----------------	----------

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (<i>Trường hợp điều chỉnh khác</i>), mẫu A.I.11.h	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 và Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/4 ngày làm việc

Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo mẫu quy định trình Lãnh đạo phòng. Cập nhật thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trên Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài	03 ngày làm việc trường hợp trình Lãnh đạo Sở ký; 04 ngày làm việc trường hợp trình Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký
Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	- Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài, Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo Ủy quyền.	02 ngày làm việc 01 ngày làm việc
Bước 5 Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	¼ ngày làm việc

Bước 7 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính
--------------------------	---	---	----------------

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

VI. Quy trình: thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (QTS-ĐTVN-06).

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa⁷.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư.	x	
2	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chuyển nhượng dự án đầu tư.	x	
3	Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư.		x
4	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng.		x
5	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (nếu có).		x
6	Hợp đồng BCC (đối với dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC).		x
7	Một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư: báo cáo tài chính 2 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết	Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)	Cung cấp dịch vụ
----------------------	---------------------------------	------------------

⁷ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

				công trực tuyển
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

Stt	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư theo Mẫu A.I.11.a	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021
2	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh theo Mẫu A.I.12	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021
3	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trường hợp nhà đầu tư chuyên nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án) theo Mẫu A.II.6	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	¼ ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình Lãnh đạo ký và gửi về các cơ quan liên quan để xin ý kiến.	03 ngày làm việc

Bước 4 Lấy ý kiến thẩm định	Cơ quan liên quan cho ý kiến và gửi về Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến thẩm định	07 ngày
Bước 5 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định tiến hành thiết lập dự thảo: Báo cáo thẩm định; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.	3½ ngày
Bước 6 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 7 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	02 ngày
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư	½ ngày
Bước 9 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	04 ngày
Bước 10 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	½ ngày làm việc

Bước 11 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính
------------------------	---	---	----------------

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

VII. Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (QTS-ĐTVN-07).

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa⁸.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư.	x	
2	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư.	x	
3	Quyết định của nhà đầu tư về việc chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương.	x	
4	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư.		x
5	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có).		x
6	Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có).		x
7	Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có).		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	

⁸ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính		Không quy định	Không quy định	Một phần
---	--	----------------	----------------	----------

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp chia, tách và sáp nhập dự án đầu tư) Mẫu Mẫu A.I.11.đ	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021
2	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh theo Mẫu A.I.12	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021
3	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Mẫu A.II.2	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
----------	------------------------	--------------------	-----------------------------

Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	¼ ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình Lãnh đạo ký và gửi về các cơ quan liên quan để xin ý kiến.	03 ngày làm việc

Bước 4 Lấy ý kiến thẩm định	Cơ quan liên quan cho ý kiến và gửi về Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến thẩm định	07 ngày
Bước 5 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định tiến hành thiết lập dự thảo: Báo cáo thẩm định; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.	3½ ngày
Bước 6 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 7 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	02 ngày
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư	½ ngày
Bước 9 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	04 ngày
Bước 10 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	½ ngày làm việc

Bước 11 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính
------------------------	---	---	----------------

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

VIII. Quy trình: thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (QTS-ĐTVN-08).

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa⁹.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư.	x	
2	Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư giữa bên nhận bảo đảm và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng.		x
3	Hợp đồng cho vay hoặc hợp đồng cấp tín dụng hoặc hợp đồng mua bán nợ (nếu có).		x
4	Hợp đồng hoặc văn bản xác nhận giao dịch bảo đảm (nếu có).		x
5	Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp bên nhận bảo đảm, cơ quan thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản (nếu có).		x
6	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư chuyển nhượng và nhà đầu tư nhận chuyển nhượng.		x
7	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có).		x
8	Bản sao một trong các tài liệu sau của nhà đầu tư nhận chuyển nhượng: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.		x
9	Văn bản xác nhận của bên nhận bảo đảm về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm.		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

⁹ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án là tài sản bảo đảm) Mẫu A.I.11.c	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021
2	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh theo Mẫu A.I.12	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021
3	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (Trường hợp nhà đầu tư nhận	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021

	chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm) Mẫu A.II.7	
--	---	--

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	¼ ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC.	03 ngày làm việc

		Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình Lãnh đạo ký và gửi về các cơ quan liên quan để xin ý kiến.	
Bước 4 Lấy ý kiến thẩm định	Cơ quan liên quan cho ý kiến và gửi về Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến thẩm định	07 ngày
Bước 5 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định tiến hành thiết lập dự thảo: Báo cáo thẩm định; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.	3½ ngày
Bước 6 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 7 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	02 ngày
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư	½ ngày
Bước 9 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	04 ngày

Bước 10 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	1/2 ngày làm việc
Bước 11 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

IX. Quy trình: thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (QTS-ĐTVN-09)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP

ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa¹⁰.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư.	x	
2	Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức kinh tế sau khi tổ chức lại.		x
3	Nghị quyết hoặc quyết định của nhà đầu tư là tổ chức kinh tế bị tổ chức lại về việc tổ chức lại, trong đó có nội dung về việc xử lý tài sản, quyền và nghĩa vụ liên quan đến dự án đầu tư.		x
4	Các tài liệu khác: Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư (nếu có).		x
5	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có).		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

¹⁰ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư theo Mẫu A.I.11.đ	Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT.

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
----------	------------------------	--------------------	-----------------------------

Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	¼ ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình Lãnh đạo ký và gửi về các cơ quan liên quan để xin ý kiến.	03 ngày làm việc

Bước 4 Lấy ý kiến thẩm định	Cơ quan liên quan cho ý kiến và gửi về Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến thẩm định	07 ngày
Bước 5 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định tiến hành thiết lập dự thảo: Báo cáo thẩm định; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.	3½ ngày
Bước 6 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 7 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	02 ngày
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư	½ ngày
Bước 9 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	04 ngày
Bước 10 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	½ ngày làm việc

Bước 11 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính
------------------------	---	---	----------------

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

X. Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (QTS-ĐTVN-10)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa¹¹.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư.	x	
2	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đến thời điểm góp vốn.	x	
3	Thỏa thuận của các cổ đông, thành viên về việc sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn thành lập doanh nghiệp hoặc góp thêm vốn điều lệ của doanh nghiệp đang hoạt động.		x
4	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư góp vốn, nhà đầu tư nhận góp vốn.		x
5	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) của bên góp vốn.		x
6	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất.		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết	Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)	Cung cấp dịch vụ
----------------------	---------------------------------	------------------

¹¹ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

				công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư) Mẫu A.I.11.e	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
2	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh Mẫu A.I.12	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
3	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư Mẫu A.II.2	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
-----------------	-------------------------------	---------------------------	------------------------------------

Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	¼ ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình Lãnh đạo ký và gửi về các cơ quan liên quan để xin ý kiến.	03 ngày làm việc

Bước 4 Lấy ý kiến thẩm định	Cơ quan liên quan cho ý kiến và gửi về Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến thẩm định	07 ngày
Bước 5 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định tiến hành thiết lập dự thảo: Báo cáo thẩm định; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.	3½ ngày
Bước 6 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 7 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	02 ngày
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư	½ ngày
Bước 9 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	04 ngày
Bước 10 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	½ ngày làm việc

Bước 11 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính
------------------------	---	---	----------------

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

XI. Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh (QTS-ĐTVN-11)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa¹².

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư.	x	
2	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm hợp tác kinh doanh.	x	
3	Hợp đồng hợp tác kinh doanh		x
4	Tài liệu về tư cách pháp lý của các bên tham gia hợp tác kinh doanh		x
4.1	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) của nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh.		x
4.2	Một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất.		x
4.3	Một trong các tài liệu sau của bên tham gia hợp tác kinh doanh: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất hoặc báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

¹² Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (<i>Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh</i>) Mẫu A.I.11.g	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
2	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh Mẫu A.I.12	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
3	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư Mẫu A.II.2	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	¼ ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình	03 ngày làm việc

		Lãnh đạo ký và gửi về các cơ quan liên quan để xin ý kiến.	
Bước 4 Lấy ý kiến thẩm định	Cơ quan liên quan cho ý kiến và gửi về Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến thẩm định	07 ngày
Bước 5 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định tiến hành thiết lập dự thảo: Báo cáo thẩm định; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.	3½ ngày
Bước 6 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 7 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	02 ngày
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư	½ ngày
Bước 9 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	04 ngày

Bước 10 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	1/2 ngày làm việc
Bước 11 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

XII. Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) (QTS-ĐTVN-12)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP

ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa¹³.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư.	x	
2	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư		x
3	Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài.		x
4	Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có)		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết	Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
----------------------	---------------------------------	----------------------------------

¹³ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 3,4 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận điều chỉnh dự án đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư theo Mẫu A.I.11.h ban hành kèm theo	Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT.

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
----------	------------------------	--------------------	-----------------------------

Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	1/4 ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/4 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo Báo cáo thẩm định và Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	02 ngày làm việc
Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	01 ngày làm việc

Bước 5 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	01 ngày làm việc
Bước 6	Phát hành kết quả	Văn thư	1/4 ngày làm việc
Bước 7 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	3,4 ngày làm việc
Bước 8 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	1/4 ngày làm việc
Bước 9 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

XIII. Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng

không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) (QTS-ĐTVN-13)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.
- Quyết định số 585/QĐ-KH&ĐT ngày 19/12/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa¹⁴.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư.	x	
2	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư		x
3	Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài.		x
4	Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (nếu có)		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

¹⁴ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư theo Mẫu A.I.11.h	Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT.

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
----------	------------------------	--------------------	-----------------------------

Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	1/4 ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/8 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	1. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo mẫu quy định trình Lãnh đạo phòng. Cập nhật thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trên Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài	02 ngày làm việc trường hợp trình Lãnh đạo Sở ký; 2,5 ngày làm việc trường hợp trình Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký
Bước 4	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo Thông	01 ngày làm việc

Phê duyệt	Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài, Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo Ủy quyền.	1/2 ngày làm việc
Bước 5 Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC, đồng thời gửi cho Tòa án, trọng tài đã ra bản án, quyết định, cơ quan thi hành án. - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	1/8 ngày làm việc
Bước 6 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

XIV. Quy trình: Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (QTS-ĐTVN-14).

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa¹⁵

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị gian hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư.	x	
2	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	x	
3	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.		x
4	Quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.		x
5	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.		x
6	Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ, cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư, tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
-----	-----------------------------	----------------

¹⁵ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Thời gian báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội theo quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) không thuộc phạm vi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
-----	--------------	---------------

1	Văn bản đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động dự án đầu tư theo Mẫu A.I.14	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021
2	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Mẫu A.II.2	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	1/4 ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/4 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thiết lập văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân chủ động liên hệ TT Phục vụ HCC nhận lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và	03 ngày làm việc

		nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan, trình Lãnh đạo ký và gửi về các cơ quan liên quan để xin ý kiến.	
Bước 4 Lấy ý kiến thẩm định	Cơ quan liên quan cho ý kiến và gửi về Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến thẩm định	05 ngày
Bước 5 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, điều chỉnh: Thiết lập văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo ký duyệt và phát hành để tổ chức/cá nhân thực hiện và nộp bổ sung kịp thời về TT Phục vụ HCC. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cán bộ thẩm định tiến hành thiết lập dự thảo: Báo cáo thẩm định; Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư.	1,5 ngày làm việc
Bước 6 Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo phòng kiểm tra, xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở.	1/2 ngày làm việc
Bước 7 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở, Giám đốc Sở xem xét và ký duyệt báo cáo thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.	01 ngày làm việc
Bước 8	Phát hành kết quả	Văn thư	¼ ngày làm việc
Bước 9 UBND Thành phố phê duyệt	UBND Thành phố	Phê duyệt	03 ngày làm việc

Bước 10 Hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết - Văn thư Sở: Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC	1/4 ngày làm việc
Bước 11 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

XV. Quy trình: Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (QTS-ĐTVN-15)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP

ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

- Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất của thành phố Hà Nội.

- Quyết định số 09/QĐ-KH&ĐT ngày 03/01/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.

- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa¹⁶.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản thông báo ngừng hoạt động dự án đầu tư	x	

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	

¹⁶ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính ban hành Quyết định về việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư.		Không quy định	Không quy định	Một phần
--	--	----------------	----------------	----------

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản thông báo của nhà đầu tư về việc ngừng hoạt động dự án đầu tư theo Mẫu A.I.13	Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT.

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/8 ngày làm việc

Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Quyết định về việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư.	02 ngày làm việc trường hợp trình Lãnh đạo Sở ký; 2,5 ngày làm việc trường hợp trình Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký
Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	- Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Quyết định về việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư. - Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài, Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Quyết định về việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư.	01 ngày làm việc 1/2 ngày làm việc
Bước 5 Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: Phát hành văn bản, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn lưu giữ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết, cập nhật thông tin về dự án đầu tư trên Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.	1/8 ngày làm việc
Bước 6 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

XVI. Quy trình: Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (QTS-ĐTVN-16)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 09/QĐ-KH&ĐT ngày 03/01/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa¹⁷.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản thông báo chấm dứt hoạt động dự án đầu tư (Mẫu A.I.15)	x	
2	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;		x
3	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có)		x
4	Tài liệu ghi nhận việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	x	

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính ban hành Quyết định về việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư .		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

¹⁷ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản thông báo chấm dứt hoạt động dự án đầu tư (Các điểm a, b và c khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư), mẫu A.I.15	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021)

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/8 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	1. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung	02 ngày làm việc trường hợp trình Lãnh đạo Sở ký; 2,5 ngày làm việc trường hợp trình Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký

		hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Quyết định về việc chấm dứt hoạt động dự án đầu tư.	
Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	- Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Quyết định về việc chấm dứt hoạt động dự án đầu tư. - Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài, Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Quyết định về việc chấm dứt hoạt động dự án đầu tư.	01 ngày làm việc 1/2 ngày làm việc
Bước 5 Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: Phát hành văn bản, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn lưu giữ, trả kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết, cập nhật thông tin về dự án đầu tư trên Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.	1/8 ngày làm việc
Bước 6 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
-------------	-----------------	--------------------------

Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
------------------------	---	--

XVII. Quy trình: Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (QTS-ĐTVN-17)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 09/QĐ-KH&ĐT ngày 03/01/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa¹⁸.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
-----	------------------	-----------	---------

¹⁸ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

1	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận	x	
2	Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư		x
3	Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư		x
4	Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư;		x
5	Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư;		x
6	Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ;	x	
7	Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC;	x	
8	Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy		x

	định của pháp luật (nếu có).		
10	(*) Đối với dự án đầu tư đã triển khai hoạt động, nhà đầu tư nộp hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, trong đó đề xuất dự án đầu tư được thay bằng báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư từ thời điểm triển khai đến thời điểm đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.		

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 10,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư .		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo Mẫu A.I.6	Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023
2	Đề xuất dự án đầu tư theo Mẫu A.I.4	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	1/4 ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/4 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo mẫu quy định.	7,5 ngày làm việc trường hợp trình Lãnh đạo Sở ký; 8,5 ngày làm việc trường hợp trình Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký

Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký duyệt Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	02 ngày làm việc
	Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	- Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài, Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký duyệt Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	01 ngày làm việc
Bước 5 Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: Phát hành văn bản, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn lưu giữ, trả kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết, cập nhật thông tin về dự án đầu tư trên Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.	1/2 ngày làm việc
Bước 6 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

XVIII. Quy trình: Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (QTS-ĐTVN-18)

18.1 Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 09/QĐ-KH&ĐT ngày 03/01/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa¹⁹.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	x	

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

¹⁹ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mẫu A.I.17	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc

Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/8 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	1. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo mẫu quy định trình Lãnh đạo phòng..	02 ngày làm việc trường hợp trình Lãnh đạo Sở ký; 2,5 ngày làm việc trường hợp trình Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký
Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	- Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài, Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	01 ngày làm việc 1/2 ngày làm việc
Bước 5 Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: Phát hành văn bản, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn lưu giữ, trả kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết, cập nhật thông tin về dự án đầu tư trên Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.	1/8 ngày làm việc

Bước 6 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính
-----------------------	---	---	----------------

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

18.2 Trường hợp hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 09/QĐ-KH&ĐT ngày 03/01/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa²⁰.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	x	

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính ban hành Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mẫu A.I.18	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021

²⁰ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/8 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo mẫu quy định trình Lãnh đạo phòng. Cập nhật thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trên Hệ	1,5 ngày làm việc

		thông Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài	
Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	- Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài, Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo Ủy quyền.	¼ ngày làm việc 1/8 ngày làm việc
Bước 5 Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: Phát hành văn bản, chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	30 phút
Bước 6 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
-------------	-----------------	--------------------------

Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
------------------------	---	--

IXX. Quy trình: Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (QTS-DTVN-19)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 09/QĐ-KH&ĐT ngày 03/01/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa²¹.

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	x	

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

²¹ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính ban hành Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mẫu A.I.16	Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
----------	------------------------	--------------------	-----------------------------

Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	¼ ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/8 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	1. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo mẫu quy định trình Lãnh đạo phòng. Cập nhật thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trên Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký duyệt dự thảo Thông	¼ ngày làm việc

Phê duyệt	Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài, Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại ký duyệt dự thảo Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo Ủy quyền.	1/8 ngày làm việc
Bước 5 Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: Phát hành văn bản, chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	30 phút
Bước 6 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

XX. Quy trình thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (QTS-ĐTVN-20)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Quyết định số 09/QĐ-KH&ĐT ngày 03/01/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa²², trường hợp phải lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thì nộp thêm 02 bộ sao

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp	x	
2	Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân, tổ chức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp		x
3	Văn bản thỏa thuận nguyên tắc về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp giữa nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp hoặc giữa nhà đầu tư nước ngoài với cổ đông hoặc thành viên của tổ chức kinh tế đó	x	
4	Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp (đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 65 Nghị		x

²² Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

	định số 31/2021/NĐ-CP.		
--	------------------------	--	--

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 10,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính ban hành Thông báo đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, mẫu A.I.7	Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT.

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
----------	------------------------	--------------------	-----------------------------

Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	1/4 ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/4 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	1. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Thông báo đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo mẫu quy định.	8,5 ngày làm việc
Bước 4 Phê duyệt	Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	Ký duyệt Thông báo hoặc Thông báo đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.	01 ngày làm việc

Bước 5 Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: Phát hành văn bản, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn lưu giữ, trả kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết, cập nhật thông tin, cấp số Thông báo đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp trên Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.	1/2 ngày làm việc
Bước 6 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Công Dịch vụ công quốc gia

XXI. Quy trình: thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (QTS-ĐTVN-21)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

- Quyết định số 09/QĐ-KH&ĐT ngày 03/01/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.

- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa²³

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành gồm: tên và địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có) của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC; tên, địa chỉ văn phòng điều hành; nội dung, thời hạn, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành; họ, tên, nơi cư trú, số Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của người đứng đầu văn phòng điều hành;	X	
2	Quyết định của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC về việc thành lập văn phòng điều hành	X	
3	Bản sao quyết định bổ nhiệm người đứng đầu văn phòng điều hành		X
4	Bản sao hợp đồng BCC		X

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	

²³ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	
---	--	--

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 10,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính ban hành Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh.		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC:

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh, mẫu A.I.8	Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT.

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
----------	------------------------	--------------------	-----------------------------

Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	1/4 ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/4 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	1. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh.	8,5 ngày làm việc
Bước 4 Phê duyệt	Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	Ký duyệt Thông báo hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh.	01 ngày làm việc

Bước 5 Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: Phát hành văn bản, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn lưu giữ, trả kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết, Cập nhật thông tin về dự án đầu tư trên Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.	1/2 ngày làm việc
Bước 6 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

XXII. Quy trình: thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (QTS-ĐTVN-22)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021, Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 (sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

- Quyết định số 09/QĐ-KH&ĐT ngày 03/01/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.

- Văn bản số 2409/STC-VP ngày 06/3/2025 của Sở Tài chính về việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc + 01 bộ hồ sơ số hóa²⁴

Stt	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Quyết định chấm dứt hoạt động của văn phòng điều hành trong trường hợp văn phòng điều hành chấm dứt hoạt động trước thời hạn.	x	
2	Danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán	x	
3	Danh sách người lao động và quyền lợi người lao động đã được giải quyết	x	
4	Xác nhận của cơ quan thuế về việc đã hoàn thành các nghĩa vụ về thuế		X
5	Xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội về việc đã hoàn thành nghĩa vụ về bảo hiểm xã hội		x
6	Xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu		X
7	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành	x	
8	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		x
9	Hợp đồng BCC		x

3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC:

Stt	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
------------	------------------------------------	-----------------------

²⁴ Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc sử dụng hồ sơ điện tử trên địa bàn Thành phố, giai đoạn đầu đề nghị vẫn sử dụng 01 bộ hồ sơ gốc (HS giấy).

1	Trực tiếp tại các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố (Theo thông báo của cấp có thẩm quyền)	
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	

4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: Việt Nam đồng)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
Trong thời hạn 10,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành .		Không quy định	Không quy định	Một phần

5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC: Không

6. Quy trình giải quyết:

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa
----------	------------------------	--------------------	-----------------------------

Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	Kiểm tra và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần - Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận và luân chuyển đến Sở Tài chính (Lãnh đạo phòng chuyên môn) để giải quyết theo quy định	1/4 ngày làm việc
Bước 2 Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công cho Công chức phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	1/4 ngày làm việc
Bước 3 Thụ lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn căn cứ các quy định pháp luật kiểm tra và xem xét các điều kiện đáp ứng:	1. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện trình Lãnh đạo phòng để trả hồ sơ cho nhà đầu tư nhận lại. 2. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc có nội dung cần làm rõ: Dự thảo văn bản thông báo bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng để nhà đầu tư hoàn thiện, bổ sung. 3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ và đáp ứng điều kiện: Lập Tờ trình và dự thảo Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.	8,5 ngày làm việc
Bước 4 Phê duyệt	Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	Ký duyệt Thông báo hoặc Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.	01 ngày làm việc
Bước 5	Văn thư Sở, công chức phòng chuyên môn	- Văn thư Sở: Phát hành văn bản, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên	1/2 ngày làm việc

Phát hành văn bản, Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết		môn lưu giữ, trả kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC - Công chức phòng chuyên môn: Lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết, Cập nhật thông tin về dự án đầu tư trên Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.	
Bước 6 Trả kết quả	Các Chi nhánh Trung tâm PVHCC Thành phố	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính (nếu có đăng ký)	Giờ hành chính

7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC:

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, trả kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia